

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 150/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 295/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị H, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Bùi Đình T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị H và ông Bùi Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Bà Phan Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 (một) con chung chưa thành niên tên là Bùi Ngọc T1, sinh ngày 27/11/2015..

Ông Bùi Đình T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 (một) con chung chưa thành niên tên là Bùi Ngọc T2, sinh ngày 02/10/2014.

Bà Phan Thị H và ông Bùi Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được phép ngăn cản người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- **Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:** Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Bà Phan Thị H phải chịu 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Phan Thị H đã nộp theo biên lai số 0014981 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả cho bà Phan Thị H số tiền 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Xô